

DIỄN VĂN KHAI MẠC

ThS Ngô Thị Thanh Hằng
Phó Chủ tịch thành phố Hà Nội

Mùa Hạ năm Canh Tuất (1010), Đức Hoàng đế khai sáng Vương triều Lý đã đưa ra một quyết định lịch sử: dời Đế đô từ Hoa Lư về thành Đại La, lập nên Kinh thành Thăng Long. Việc làm “trên kính mệnh trời, dưới theo ý dân” đó của Đức Lý Thái Tổ, theo lời ghi trong *Thiên Đô chiếu* là “để mưu nghiệp lớn, chọn chỗ ở giữa, làm kế cho con cháu muôn đời”.¹

Tròn 1000 năm sau sự kiện lịch sử trên, đứng ở tầm cao của kỷ nguyên văn minh trí tuệ, kinh tế tri thức và toàn cầu hóa, chúng ta, con cháu của Đức Lý Thái Tổ có thể tự hào cung kính thưa với Người rằng: Suốt dặm dài mười thế kỷ từ kỷ nguyên Đại Việt đến thời đại Hồ Chí Minh, cội đất được Người đích thân “xem khắp trong nước Việt” để chọn làm chốn Đế đô vẫn luôn luôn xứng đáng là “nơi thắng địa”, “là chỗ tụ hội quan yếu của bốn phương”, là nơi tạo ra hình thể và khí phách Rồng bay cho toàn dân tộc.

Việc dời đô đến Thăng Long vào năm 1010 trước hết là kết quả của sự chuẩn bị kỹ lưỡng về mọi mặt liên tiếp từ các triều Đinh và Tiền Lê. Để đến khi Đức Lý Thái Tổ lên ngôi Hoàng đế thì đất nước ta đã có đủ điều kiện vật chất và tinh thần, đủ hùng mạnh cả về thể và lực, tự tin bước lên một tầm cao mới. Và quả thực, quyết định đặt Đế đô ở Thăng Long đã mở ra một bước ngoặt lớn không chỉ trong lịch sử phát triển của đô thị này mà còn của toàn dân tộc Việt Nam. Với Thăng Long là trung tâm chính trị, quân sự, kinh tế, tôn giáo và văn hoá, dân tộc ta bước vào kỷ nguyên Đại Việt, một kỷ nguyên văn minh – văn hiến rực rỡ, có nội lực và xung lực phát triển vô cùng mạnh mẽ. Trong kỷ nguyên đó, dân tộc ta đã lập nên những kỳ tích trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Những võ công hiển hách ba lần đại phá quân xâm lược Nguyên – Mông “*Chương Dương đoạt giáo giặc, Hàm Tử bắt quân thù*” (thế kỷ XIII), bền bỉ đấu tranh giải phóng đất nước khỏi ách đô hộ của nhà Minh (thế kỷ XV) và thần tốc quét sạch quân Mãn Thanh khỏi Kinh thành vào mùa Xuân năm Kỷ Dậu (1789).

Thăng Long không chỉ là nơi từng ghi dấu những võ công oai hùng mà quan trọng hơn, đó còn là biểu tượng niềm tin của toàn dân tộc mỗi khi đất nước bị lâm nguy và là nơi quy tụ của ý chí bất khuất, nơi khơi dậy khí phách anh hùng của toàn dân tộc.

Cao hơn và bao quát hơn, Thăng Long lại chính là nơi kết tinh và tỏa sáng những giá trị văn minh – văn hiến của cả nước, nơi tụ hội và phát huy cao độ sức sống mạnh mẽ của toàn dân tộc. Với vị thế là “Kinh sư, Thăng Long – Đông Đô, Đông Quan là nơi tụ hội của nhân tài bốn phương đất Việt và vì vậy cũng là nơi sáng tạo ra những giá trị và những

biểu tượng rực rỡ nhất, tiêu biểu nhất của nền văn hiến Đại Việt – Việt Nam. Đó là Văn Miếu – Quốc Tử Giám – trường đại học đầu tiên, nơi tụ hội tiêu biểu cho đỉnh cao trí tuệ thời quân chủ. Đó là hệ thống chùa chiền, đền miếu tiêu biểu cho đời sống tâm linh truyền thống của người dân Việt Nam. Đó là nơi ra đời của các bộ quốc sử đầu tiên của dân tộc, cũng là mảnh đất nuôi dưỡng, bồi đắp và làm cho tài năng của những bậc danh sỹ được thăng hoa đến tột bậc. Thăng Long – Kẻ Chợ từ ngàn xưa cũng còn là nơi tụ hội tinh hoa của trăm nghề, nơi óc sáng tạo và bàn tay khéo léo của cha ông ta từ nhiều miền đất nước tỏa sáng và lưu danh với 36 phố phường tấp nập và những bến sông nhộn nhịp kẻ bán, người mua trên bến, dưới thuyền.

Từ Thăng Long và với Thăng Long là trung tâm chính trị, quân sự, kinh tế, và văn hoá, nước Đại Việt phát triển dần về phía Nam. Cuộc hành trình “mang gươm đi mở cõi” ấy không chỉ đơn giản là mở rộng cương vực lãnh thổ mà thực chất là sự lan xa, tỏa sáng những giá trị văn minh – văn hiến Đại Việt, đồng thời là sự tiếp thu, chắt lọc, thấu thái và hội nhập những giá trị, những thành tựu rực rỡ của các nền văn minh – văn hiến ở miền Trung và miền Nam, bồi đắp và chung đúc nên những cơ sở hạ tầng văn minh, văn hiến vững chãi, làm bệ đỡ cho toàn bộ ý thức dân tộc, ý thức giống nòi và ý chí thống nhất dân tộc vô cùng mạnh mẽ. Tất cả những quá trình đó đều bắt nguồn và khởi phát từ Thăng Long rồi lại quay trở về cùng bồi đắp, hội tụ, làm cho những giá trị văn minh – văn hiến của chốn kinh kỳ thêm phong phú, đa sắc diện và giàu sức sống. Vậy nên “từ thuở mang gươm đi mở cõi, trời Nam thương nhớ đất Thăng Long” là tình cảm, là ý chí, là nỗi niềm sâu thẳm, tha thiết với Thủ đô của đất nước, với trái tim thiêng liêng của Tổ quốc, với khối đại đoàn kết dân tộc của tất cả các thế hệ người Việt Nam, dù sống ở bất kỳ địa phương nào.

Đến thời Cận đại, dưới ách thống trị của thực dân của Pháp, Hà Nội trở thành một thành phố nhượng địa quan trọng bậc nhất của toàn Đông Dương. Đây là nơi diễn ra những giao lưu, tiếp xúc văn hoá - văn minh Đông - Tây rất mạnh mẽ, nơi người Việt Nam đã dũng cảm, thông minh vượt qua những hạn chế của chế độ thuộc địa, vươn lên tiếp cận và tiếp thu những tinh hoa văn hoá, nghệ thuật và khoa học phương Tây, làm giàu có thêm bản sắc văn minh dân tộc. Đó chính là bệ đỡ quan trọng cho cuộc đấu tranh quật cường giành lại độc lập, tự do của dân tộc. Còn nhớ: Hà Nội là nơi đã ra đời Trường Đông Kinh nghĩa thực và Đại học Đông Dương và vì vậy cũng chính là nơi đã diễn ra những phong trào yêu nước sục sôi mà đỉnh cao là cuộc Cách mạng tháng Tám vĩ đại, khai sinh ra nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà, mở ra một thời đại mới trong lịch sử Việt Nam: *Thời đại Hồ Chí Minh*.

Chính trong thời đại Hồ Chí Minh những giá trị và truyền thống văn minh – văn hiến của Thăng Long – Hà Nội càng có điều kiện phát huy và tỏa sáng, tạo nên bản lĩnh văn hoá, khí phách anh hùng và xung lực phát triển mạnh mẽ cho Thủ đô và cho cả nước. Trong khói lửa của hai cuộc kháng chiến trường kỳ và anh dũng của dân tộc, Thủ đô Hà Nội đã từng vang lên “lời thề độc lập”, kiên cường “quyết tử cho Tổ quốc quyết sinh”. Tiếp nối truyền thống oanh liệt của những Chương Dương, Hàm Tử quan, Đống Bộ Đầu và Đống Đa thuở trước, quân và dân Hà Nội đã làm nên một “Điện Biên Phủ trên không” vào mùa Đông năm 1972, mở đường đi đến thắng lợi hoàn toàn, trọn vẹn của cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước.

Chính trong những năm tháng đầy thử thách cam go, khốc liệt đó, những giá trị cốt lõi của Thăng Long – Hà Nội lại ngời sáng hơn bao giờ hết và Thủ đô yêu dấu của chúng ta đã trở thành “lương tri của nhân loại”. Đối với mỗi người Việt Nam thì Hà Nội không chỉ là lương tri mà còn là lẽ sống, là niềm tin bất diệt bởi Hà Nội là nơi có Bác Hồ - vị Cha già muôn vàn kính yêu của dân tộc và Hà Nội là nơi có Trung ương Đảng và Chính phủ, bộ chỉ huy tài tình của cả nước.

Sau khi đất nước đã tắt lửa chiến tranh, bước vào thời kỳ hoà bình xây dựng, với tư cách là Thủ đô của nước Việt Nam thống nhất, Hà Nội lại là nơi lãnh đạo Đảng và Nhà nước đưa ra những quyết sách chiến lược, mở đường định hướng cho sự nghiệp chấn hưng dân tộc. Còn nhớ cách đây 25 năm, Hà Nội là nơi Đại hội VI của Đảng phát đi khẩu hiệu “đổi mới tư duy”, “lấy dân làm gốc”, khởi đầu cho công cuộc Đổi mới, đưa đất nước thoát ra khỏi những khó khăn gay gắt của thời kỳ hậu chiến, từng bước vững vàng tiến lên trên con đường công nghiệp hoá, hiện đại hoá và chủ động hội nhập quốc tế. Thủ đô Văn hiến, Anh hùng của chúng ta lại có niềm vinh dự lớn lao được Liên hợp quốc công nhận là “thành phố vì hòa bình” và mới đây nhất, trong tháng 8 năm 2010 di tích lịch sử Hoàng thành Thăng Long đã được UNESCO công nhận là “Di sản Văn hoá Thế giới” với những giá trị văn hoá mang tính toàn nhân loại. Đây là một niềm vui, niềm tự hào to lớn của nhân dân Hà Nội và nhân dân cả nước trong dịp Đại lễ mừng Thủ đô tròn 1000 tuổi.

Trong những ngày này, nhân dân Hà Nội và nhân dân cả nước cùng bầu bạn bốn phương đang long trọng kỷ niệm 1000 năm ngày Thăng Long – Hà Nội được chọn trao sứ mệnh làm Đế đô của nước Việt Nam. Đây chính là dịp quan trọng để chúng ta cùng nhau nhìn nhận, đánh giá và tôn vinh những truyền thống, giá trị văn minh – văn hiến đã kết tinh trong lịch sử vẻ vang của Thủ đô và của toàn dân tộc. Đồng thời, ở tầm cao của kỷ nguyên văn minh trí tuệ và toàn cầu hoá, chúng ta cùng hướng tới tương lai, phác định đường hướng và chiến lược để xây dựng Hà Nội thành một Thủ đô văn minh, hiện đại và thanh lịch, xứng đáng với dân tộc ta, nhân dân ta và Tổ quốc ta. Đây cũng vừa là cách chúng ta bày tỏ lòng tri ân sâu sắc đối với Đức Lý Thái Tổ và các bậc tiền nhân của mình, đồng thời cũng là phương thức chúng ta nhận lãnh trách nhiệm đầy đủ đối với các thế hệ công dân tương lai của Thủ đô Hà Nội.

Với tinh thần đó, thay mặt lãnh đạo Thủ đô Hà Nội, tôi xin long trọng tuyên bố khai mạc Hội thảo quốc tế: *“Phát triển bền vững Thủ đô Hà Nội văn hiến, anh hùng, vì hòa bình”*.

Xin kính chúc các vị khách quý, các vị đại biểu sức khỏe, hạnh phúc. Chúc Hội thảo thành công tốt đẹp.

CHÚ THÍCH

¹ Đại Việt sử ký toàn thư (bản dịch), tập I, NXB. Khoa học Xã hội, Hà Nội, 1998, tr. 241.